

HƯỚNG DẪN

Về trình tự, thủ tục, hồ sơ xét danh hiệu thi đua và khen thưởng Năm học 2020 - 2021

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ hướng dẫn số 10847/HD-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về trình tự, thủ tục, hồ sơ xét danh hiệu thi đua và khen thưởng phong trào thi đua yêu nước năm 2020;

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện hướng dẫn các đơn vị trường học trình tự, hồ sơ xét danh hiệu thi đua và khen thưởng năm học 2020-2021 như sau:

I. NGUYÊN TẮC

1. Nguyên tắc thi đua

a) Thi đua thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai, đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

b) Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua, thành tích các phong trào thi đua. Các cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu thi đua, chỉ tiêu thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận danh hiệu thi đua; tập thể có cá nhân bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên không được xét thi đua.

c) Mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, phạm vi ảnh hưởng của thành tích là căn cứ để xét công nhận danh hiệu thi đua và xét khen thưởng do người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền khen thưởng quyết định và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2. Nguyên tắc khen thưởng

a) Đối với hình thức khen thưởng cấp thành phố và khen thưởng cấp Nhà nước: việc đánh giá, công nhận thành tích và đề nghị cấp trên khen thưởng do người đứng đầu cơ quan, đơn vị thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng có trách nhiệm công khai cá nhân, tập thể được đề nghị

khen thưởng Huân chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng nhà nước, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” trên phương tiện thông tin thuộc thẩm quyền quản lý.

Việc lấy ý kiến của tập thể trên phương tiện thông tin và kết quả xử lý thông tin và kết quả xử lý thông tin (kể cả đơn thư khiếu nại, tố cáo) phải báo cáo Hội đồng Thi đua- Khen thưởng cơ quan, đơn vị trước khi quyết định khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

c) Căn cứ đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao và thành tích đạt được của cá nhân, tập thể đề nghị cấp trên khen thưởng các hình thức phù hợp. Quan tâm khen thưởng cá nhân, tập thể từ yếu kém, phấn đấu trở thành điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua; người dân tộc thiểu số cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, học tập, công tác. Không cộng dồn thành tích đã khen ở lần trước để đề nghị nâng mức khen thưởng lần sau. Không nhất thiết khen thưởng lần sau phải cao hơn lần trước. Chú trọng khen thưởng cá nhân là người trực tiếp lao động, học tập, công tác (phần đầu đạt tỷ lệ từ 50% trở lên)

d) Hình thức khen thưởng theo đợt, chuyên đề không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn để đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước.

đ) Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cá nhân, tập thể đang trong thời gian xem xét thi hành kỉ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ của các cơ quan có thẩm quyền.

e) Khi xét khen thưởng cho người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, quản lý.

II. ĐỐI TƯỢNG, THẨM QUYỀN XÉT DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng xét danh hiệu thi đua và khen thưởng

a) **Cá nhân:** Là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (làm việc theo hợp đồng không xác định thời hạn, có thời gian làm việc từ 10 tháng trở lên kể từ ngày đơn vị ký hợp đồng).

b) **Tập thể:** Gồm các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và đơn vị trực thuộc trên địa bàn huyện Củ Chi.

2. Thẩm quyền xét danh hiệu thi đua và khen thưởng

a) Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” đối với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và đơn vị trực thuộc trên địa bàn huyện Củ Chi.

b) Danh hiệu cá nhân “Lao động tiên tiến”

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xét công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho cán bộ quản lý trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và đơn vị trực thuộc.

-Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ủy quyền cho thủ trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và đơn vị trực thuộc xét công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho giáo viên, công nhân viên của đơn vị (Theo Quyết định số 10459/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xét công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến cho viên chức, người lao động tại đơn vị sự nghiệp).

c) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng từ cấp Thành phố trở lên:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng từ cấp Thành phố trở lên cho các cá nhân trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và đơn vị trực thuộc trên địa bàn huyện Củ Chi.

III. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Các danh hiệu thi đua

a) Cá nhân:

- Lao động tiên tiến.
- Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố.
- Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

b) Tập thể:

- Tập thể lao động tiên tiến.
- Tập thể lao động xuất sắc.
- Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân Thành phố.
- Cờ thi đua của Chính phủ.

2. Các hình thức khen thưởng

- Giấy khen.
- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- Huân chương Lao động các hạng: Nhất, Nhì, Ba.

IV. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN

1. Tiêu chuẩn, điều kiện công nhận các danh hiệu thi đua

1.1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho Ban lãnh đạo, chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo, cán bộ quản lý các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và đơn vị trực thuộc đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;

- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

b) Trong quá trình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” cần lưu ý:

- Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”. (trừ cá nhân sinh con thứ 3 vì không thực hiện việc chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước)

- Đối với cá nhân chuyển công tác, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” (Trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ).

- Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

1.2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Có sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, công nhận.

- Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% trên tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị.

1.3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố”

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có ba lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

- Có sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố” do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, công nhận.

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua thành phố” được xét tặng vào năm đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” lần thứ ba.

1.4. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua thành phố.

- Sáng kiến kinh nghiệm để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc phải đạt hiệu quả và có phạm vi ảnh hưởng toàn quốc.

- Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, do người đứng đầu bộ, ban ngành, đoàn thể trung ương xem xét công nhận.

1.5. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, **chấp hành tốt chủ trương**, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. *(Ghi chú: Không đề nghị danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến nếu có cá nhân sinh con thứ 3)*

1.6. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” được xét công nhận hàng năm vào thời điểm kết thúc năm học và được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Tập thể đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến
- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

1.7. Danh hiệu “Cờ thi đua cấp Thành phố”

a) Danh hiệu “Cờ thi đua cấp Thành phố” được xét tặng hàng năm cho các tập thể đạt tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm, là tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất khối thi đua do thành phố tổ chức;
- Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác thuộc thành phố học tập;
- Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

b) Đối tượng được xét tặng Cờ Thi đua cấp Thành phố là các tập thể do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định tổ chức phân chia thành các khối thi đua. Việc công nhận là tập thể tiêu biểu xuất sắc để được xét tặng “Cờ thi đua thành phố” phải được thông qua bình xét, đánh giá, so sánh giữa các đơn vị trong khối thi đua là đơn vị dẫn đầu Khối thi đua.

c) Cờ thi đua thành phố xét tặng cho tập thể tiêu biểu, xuất sắc nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do thành phố phát động, được đánh giá suy tôn khi sơ kết, tổng kết phong trào từ 03 năm trở lên.

1.8. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

“Cờ Thi đua của Chính phủ” được xét cho các tập thể sau:

- Là tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất trong phong trào thi đua cấp thành phố được bình xét từ khối thi đua thuộc thành phố hàng năm gồm: có thành tích, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; có nhân tố mới, mô hình mới cho đơn vị khác học tập; nội bộ đoàn kết, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

- Tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Trung ương phát động, được đánh giá bình xét, suy tôn khi sơ kết, tổng kết phong trào từ 05 năm trở lên.

- Số lượng tập thể được xét, đề nghị “Cờ Thi đua của Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ Thi đua thành phố.

- Trên cơ sở số lượng được tặng Cờ Thi đua Thành phố do các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thành phố đề nghị, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Thành phố xét chọn các tập thể đứng nhất các ngành, lĩnh vực đề nghị tặng Cờ Thi đua của Chính phủ

2. Tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng.

2.1. Giấy khen

a) Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao
- Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
- Được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Ghi chú: Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện chỉ ra Quyết định công nhận và cấp giấy khen danh hiệu Lao động tiên tiến cho cá nhân là Cán bộ quản lý, chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Ban giám hiệu các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và đơn vị trực thuộc.

b) Giấy khen tặng cho tập thể đạt tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
- Được xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”.

2.2. Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố

a) Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố để tặng cho cá nhân:

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- Có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

b) Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố để tặng cho tập thể :

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- Có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (đạt 02 lần liên tiếp danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”), nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

2.3. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

a) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ngành, thành phố, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, thành phố, đoàn thể trung ương;

- Đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố (hoặc Bằng khen cấp bộ, ngành, đoàn thể trung ương) và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở sáng tạo phục vụ cho công tác được phân công, trong thời gian đó có 05 lần được tặng giấy khen trở lên.

b) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ngành, thành phố, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

- Lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ngành, thành phố, đoàn thể trung ương

- Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, thành phố, đoàn thể trung ương, 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, thành phố, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, thành phố, đoàn thể trung ương.

V. QUY TRÌNH XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Bước 1:

- Căn cứ đăng ký thi đua và kết quả xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năm học 2020 - 2021, Hiệu trưởng đơn vị tổ chức họp Hội đồng sư phạm xét và chỉ đạo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị họp xét với nội dung: Phổ biến quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện bình xét danh hiệu thi đua và đề nghị khen thưởng (gồm danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng) cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị.

- Cuộc họp phải đảm bảo có sự tham dự của trên 2/3 tổng số cán bộ, giáo viên, công nhân trong đơn vị và trên 2/3 tổng số thành viên Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tham dự.

2. Bước 2:

- Sau khi Thủ trưởng đơn vị hoặc Chủ tịch Hội đồng Thi đua và Khen thưởng cầu đơn vị phổ biến điều kiện, tiêu chuẩn xét thi đua, khen thưởng, **đại diện cơ quan, đơn vị thông qua danh sách các cá nhân, tập thể đủ điều kiện, tiêu chuẩn để bình xét thi đua, khen thưởng trong năm học 2020-2021.**

- Sau khi thống nhất danh sách Hội đồng sư phạm và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tiến hành bỏ phiếu kín bình xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho các cá nhân, tập thể (bình xét cá nhân trước, tập thể sau). Trong đó cần lưu ý:

- Danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Cờ thi đua cấp Thành phố” và các hình thức khen thưởng phải có tỷ lệ phiếu bầu đạt trên **50% trở lên**, tính trên tổng số cán bộ, giáo viên, công nhân viên cầu đơn vị (nếu thành viên của Hội đồng sư phạm vắng mặt thì phải lấy ý kiến bằng văn bản).

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” và các danh hiệu vinh dự Nhà nước phải có tỷ lệ phiếu đồng ý từ **90% trở lên**, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng sư phạm, Hội đồng thi đua-khen thưởng của đơn vị (nếu thành viên Hội đồng sư phạm, Hội đồng thi đua-khen thưởng vắng mặt thì phải lấy ý kiến bằng văn bản).

3. Bước 3:

Thủ trưởng đơn vị, Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng **công khai** kết quả bình xét thi đua, khen thưởng, hoàn tất hồ sơ đề nghị khen thưởng; trường hợp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị họp xét, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải thống nhất với cấp ủy, công đoàn cùng cấp trước khi ký hồ sơ đề nghị khen thưởng.

VI. HỒ SƠ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Thành phần hồ sơ:

Hồ sơ đề nghị của đơn vị

1.1. Văn bản và danh sách đề nghị khen thưởng (theo mẫu).

1.2. Biên bản họp xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (biên bản thể hiện đầy đủ tỷ lệ bình xét đối với các hình thức khen thưởng).

1.3. Báo cáo thành tích của tập thể theo Mẫu 1 (đính kèm) và của cá nhân theo Mẫu 2 (đính kèm), với số lượng như sau:

- Báo cáo thành tích đề nghị Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố: 03 bộ bản chính; (báo cáo thành tích có đóng bìa màu)
- Báo cáo thành tích đề nghị Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 05 bộ bản chính; (báo cáo thành tích có đóng bìa màu)
- Báo cáo thành tích đề nghị danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở: 02 bộ bản chính; (báo cáo thành tích có đóng bìa màu)
- Báo cáo thành tích đề nghị danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố: 03 bộ bản chính; (báo cáo thành tích có đóng bìa màu)
- Báo cáo thành tích đề nghị danh hiệu Chiến sĩ thi đua Toàn quốc: 08 bộ bản chính; (báo cáo thành tích có đóng bìa màu)
- Báo cáo thành tích đề nghị danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc: 03 bộ bản chính; (báo cáo thành tích có đóng bìa màu)
- Báo cáo thành tích đề nghị danh hiệu Cờ thi đua cấp Thành phố: 06 bộ bản chính; (báo cáo thành tích có đóng bìa màu)
- Báo cáo thành tích đề nghị danh hiệu Cờ thi đua của Chính phủ: 05 bộ bản chính; (báo cáo thành tích có đóng bìa màu)
- Bảng tổng hợp kết quả phân loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năm học 2020 – 2021. (1 bản pho to)

(Đính kèm các mẫu văn bản và danh sách đề nghị khen thưởng, mẫu báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể).

- Kết quả xếp loại Chi bộ năm 2020. Phân loại Đảng viên năm 2020 của Cán bộ quản lý, Chủ tịch công đoàn năm 2020, xếp loại của đoàn thể trong nhà trường. (1 bản pho to)

Ghi chú: Các đơn vị gửi Hồ sơ thi đua năm học 2020-2021 về Phòng Giáo dục và Đào tạo

Thời gian: trước ngày 26/5/2021

Hình thức: gửi bằng văn bản có ký tên, đóng dấu của hiệu trưởng về bậc học và gửi qua thư điện tử cụ thể như sau.

Bậc học mầm non: Đ/c Đặng Thị Phương Thảo
dtpthaocc.hcm@moet.edu.vn

Bậc học Tiểu học: Đ/c Mai Hiệp (mhieppcc.hcm@moet.edu.vn)

Bậc học Trung học cơ sở: Đ/c Nguyễn Bá Linh (nguyenbalinh80@gmail.com)

1.4. Hồ sơ các Khối thi đua:

Từ ngày 20 → 24/5/2021 Các khối thi đua tiến hành việc họp Khối và bình chọn 1 đơn vị tiêu biểu, xuất sắc nhất khối, nhận cờ thi đua cấp thành phố (đơn vị được chọn nhận cờ phải đăng ký đầu năm học).

- Kế hoạch hoạt động của khối thi đua năm học 2020-2021 (3 bộ)
- Quyết định thành lập quy chế hoạt động khối thi đua (3 bộ)
- Bản ký kết giao ước thi đua giữa các đơn vị trong khối thi đua (3 bộ)
- Báo cáo sơ kết hoạt động thi đua khối (3 bộ)
- Biên bản họp chuyên đề hàng tháng (3 bộ)
- Biên bản họp chuyên đề hàng quý (3 bộ)
- Báo cáo chuyên đề hàng quý (3 bộ)
- Tờ trình đề nghị Thi đua – Khen thưởng của khối (3 bộ)
- Biên bản họp xét thi đua cuối năm học 2020-2021 (nêu rõ tỉ lệ phiếu bầu chọn đơn vị đứng đầu khối nhận cờ thi đua).(3 bộ)
- Báo cáo tổng kết hoạt động sinh hoạt Khối (3 bộ).

Hồ sơ Khối thi đua gửi về Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện trong ngày 27/5/2021 (cho Cô Phương Thảo) (bằng văn bản cho có ký tên đóng dấu của Khối trưởng)

2. Hội đồng thi đua, khen thưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Ngày 28/5/2021 bộ phận phụ trách thi đua, khen thưởng các bậc học hội ý xem xét hồ sơ thi đua các đơn vị.

- Ngày 31/5/2021 Hội đồng thi đua, khen thưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức họp bình xét đề nghị danh hiệu thi đua cá nhân, tập thể theo qui định.

- Giao đồng chí Đặng Thị Phương Thảo, Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo hoàn tất hồ sơ đề nghị Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện (thông qua Phòng Nội vụ huyện), đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua đối với tập thể, cá nhân ngành giáo dục năm học 2020-2021.

Trên đây là hướng dẫn về trình tự, thủ tục, hồ sơ xét danh hiệu thi đua và khen thưởng năm học 2020 – 2021.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng đơn vị MN, TiH, THCS, trực thuộc;
- Thành viên Hội đồng thi đua PGDĐT;
- Ban lãnh đạo PGDĐT;
- Lưu: VT, ĐTPThao.2.

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Văn Toàn